TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày 14 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Hương

Ông Trần Quang Chương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/ QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng D (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 03/8/1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D1 và bà Lê Thị T; Vợ con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/01/2025. Hiện đang tại ngoại tại Thôn K, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Trần Quốc L (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn H và bà Lý Thị H1

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai

(Ông H uỷ quyền cho bà H1). Bà H1 có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn D1 và bà Lê Thị T

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai

(Ông D1 uỷ quyền cho bà T). Bà T có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Bá T1, Lê Văn D2 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/6/2016, Nguyễn Hồng D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24T1-031.02 đi từ nhà tại thôn K, xã S theo đường T để đến thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe đến cầu P thuộc địa phận tổ dân phố P, thị trấn P, do không làm chủ được tốc độ và tay lái nên D đã điều khiển xe đi lấn sang làn đường ngược chiều 0,9m dẫn đến đâm trực diện vào đầu xe mô tô biển kiểm soát 24B1-761.27 do anh Trần Quốc L (sinh năm 1987, trú tại thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai) điều khiển đang đi ngược chiều. Hậu quả làm anh Trần Quốc L tử vong, Nguyễn Hồng D bị thương nặng, hai phương tiện hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn trên cầu P, mặt cầu rải nhựa nhẵn ở giữa có vạch sơn trắng kẻ liền, lòng cầu rộng 10,70m. Hướng khám nghiệm theo hướng quốc lộ D đi tỉnh lộ 152. Vị trí số 01: Xe mô tô 24B1 – 761.27 đổ nghiêng phải, đầu xe hướng ra lòng cầu, đuôi xe hướng vào lề đường bên phải theo hướng quốc lộ D đi tỉnh lộ 152, trục bánh trước cách lề bên phải 4,3m, cách vạch sơn trắng giữa đường 1,2m, trục sau cách lề bên phải 3,4m. Vị trí số 2: Xe mô tô 24T-031.02 đổ nghiêng phải, đầu xe quay hướng quốc lộ D đuôi xe quay hướng tỉnh lộ 152, trục bánh trước cách lề đường bên phải theo hướng quốc lộ 4E đi tỉnh lộ 152 là 4,45m, cách vạch sơn trắng kẻ giữa đường 0,9m, trục bánh sau cách lề đường bên phải 4,65m. Vị trí số 3, 4, 5 là các đám vết loang và mảnh vỡ.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 24T1-031.02 bị phá huỷ, hư hỏng phần đầu xe, vành xe móp méo, càng xe gẫy gập vào bên trong vặn từ trái qua phải. Trên càng xe bên phải có đám mài trượt hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên bám dính chất màu đen. Cánh yếm phải vỡ nát hoàn toàn, cánh yếm trái vỡ nát ½ phía trên, phần đầu xe bên phải tại các vị trí chân phanh, giá để chân phía trước có các vết mài trượt hướng từ trước về sau, bám dính mạt đá màu trắng.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 24B1-761.27 toàn bộ mặt nạ đèn pha vỡ nát, phá huỷ. Bánh xe trước vỡ nát phá huỷ, chắn bùn trước vỡ nát phá huỷ, càng xe bị đẩy từ phải qua trái, đẩy gập sát vào lốc máy. Cánh yếm hai bên bung bật, vỡ nát. Ốp đèn pha, ốp đồng hồ công tơ mét vỡ nát, ốp nhựa phía sau đồng hồ vỡ bung bật. Cụm công tắc đèn, còi, xi nhan vỡ bung bật. Gương chiếu hậu bên trái vỡ nát còn lại ½ gáo gương, gương chiếu hậu bên phải mất còn lại chân gương. Khung xe bị chùn về phía sau, nan hoa đúc gãy nát trơ lại vành, lốp xe hết hơi.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 21/TTPY ngày 05/6/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh L đối với anh Trần Quốc L, kết luận: Anh Trần Quốc L bị vỡ xương sọ vùng thái dương chẩm trái. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Kết luận giám định thương tích số 16/TgT ngày 27/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L đối với Nguyễn Hồng D, kết luận:

Các kết quả chính: Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương trái đã điều trị không còn hình ảnh trên phim chụp cắt lớp vi tính. Đụng dập tụ máu trong nhu mô não thuỳ thái dương phải hiện tại còn hình ảnh tổn thương cũ dạng dịch hoá nhu mô thái dương phải kích thước (31x39x28)mm, thái dương đỉnh chẩm trái kích thước (84x36x74)mm di chứng động kinh cục bộ sau chấn thương sọ não. Khuyết xương thái dương trái đã phẫu thuật ghép xương kích thước (84x70)mm. Gãy cung tiếp xương gò má trái. Vỡ thành trước, thành ngoài xoang hàm trái không di lệch. Vỡ ổ chảo khớp thái dương hàm trái, bán trật khớp thái dương hàm trái hiện tại há miệng, cắn, nhai bình thường. Sẹo mổ thái dương đỉnh trái hình vòng cung kích thước (23x0,6)cm. Sẹo trán trái kích thước (3x0,50)cm. Kế luận: Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 78%.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 213/KLGĐ ngày 09/01/2025 của Trung tâm pháp ý tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với Nguyễn Hồng D kết luận:

Nguyễn Hồng D bị bệnh: Động kinh không có rối loạn tâm thần.

Tại thời điểm điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24T1-031.02 ngày 04/6/2016 xảy ra tai nạn giao thông đường bộ, Nguyễn Hồng D có đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Hiện tại (thời điểm giám định) Nguyễn Hồng D không bị bệnh tâm thần. Nguyễn Hồng D có đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B, kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 24B1-761.27 sau tai nại bị hư hỏng một số thiết bị có giá trị 5.000.000đ. Xe mô tô biển kiểm soát 24T1-031.02 sau tai nạn hư hỏng một số thiết bị có giá trị 4.450.000đ.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSBT ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Hồng D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng D khai, do bị cáo bị thương nặng sau tai nạn nên không nhớ được chi tiết gì liên quan tới vụ án. Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lý Thị H1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm thiệt hại tổn thất về tinh thần cho gia đình bà là 40.000.000đ, đồng thời thay đổi ý kiến không xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo D không nhất trí bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51,

Điều 65, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng D từ 02 năm đến 02 03 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Về hình phạt bổ sung không đề nghị. Trách nhiệm dân sự, đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 40.000.000đ. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hồng D khai sau vụ tai nạn bị cáo bị di chứng chấn thương sọ não nên hiện tại bị cáo không nhớ nội dung gì liên quan tới vụ án. Tuy nhiên căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai người làm chứng đã xác định được hồi 19 giờ ngày 04/6/2016 bị cáo D đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24T1-031.02 đi theo hướng tỉnh lộ 152 đi quốc lộ D, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 24B1-761.27 do anh Trần Quốc L điều khiển tại cầu P, dẫn đến hậu quả anh L tử vong và thiệt hại đối với 02 xe mô tô là 9.450.000đ. Điểm va chạm giữa 02 xe mô tô nằm ở phần đường bên phải theo hướng quốc lộ D đi tỉnh lộ 152, xe mô tô do bị cáo D điều khiển đã đi lấn sang phần đường ngược chiều là 0,9m.

Về năng lực trách nhiệm hình sự, kết quả giám định tâm thần của Nguyễn Hồng D xác định tại thời điểm điều khiển xe mô tô ngày 04/6/2016 xảy ra tai nạn, Nguyễn Hồng D có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm điều khiển xe mô tô bị cáo D 17 tuổi 10 tháng 01 ngày chưa có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là: "Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định".

Hành vi vi phạm của bị cáo D thực hiện tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên do theo tinh thần Nghị quyết số 41/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015, các quy định của Bộ luật hình sự 2015 có lợi cho bị cáo thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội xảy ra trước ngày 01/01/2018. Do đó có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3]. Bị cáo Nguyễn Hồng D là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật song bị cáo đã chủ quan, không tuân thủ pháp luật về tham gia giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Thời điểm thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo D chưa đủ 18 tuổi và không có tài sản nên bố mẹ bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo. Quá trình điều tra do ảnh hưởng bởi vụ tai nạn nên bị cáo không nhớ và không khai được các nội dung liên quan đến vụ án, tuy nhiên bị cáo hợp tác với cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra đối với bị cáo cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về xử lý trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét hình phạt phù hợp.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo bị di chứng bởi vụ tai nạn và hiện tại vẫn đang có bệnh án tâm thần tại cộng đồng. Vì vậy để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không cần thiết phải phạt bổ sung.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bố mẹ đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn D1 bà Lê Thị T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 44.000.000đ. Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền về tổn thất tinh thần là 40.000.000đ, bị cáo không nhất trí bồi thường.

Xét thấy tại các biên bản thoả thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo và bị hại đều xác định tổng số tiền đã bồi thường 44.000.000đ gồm các khoản mai táng phí, sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự thì người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp tính mạng của người khác bị xâm phạm còn phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích của người bị thiệt hại, mức bồi thường tối đa không quá 100 lần mức lương cơ sở. Do đó yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần của đại diện bị hại 40.000.000đ là phù hợp cần chấp nhận.

[7]. Liên quan tới vụ án có bà Lê Thị T là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 24T1-031.02, thời điểm bị cáo D điều khiển xe bà T không biết nên cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm với bà T là đúng quy định, những hư hỏng đối với xe mô tô bà T không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường. Ngoài ra số tiền 44.000.000đ là của ông D1 và bà T bồi thường thay cho bị cáo, đến nay ông bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

[8]. Vật chứng của vụ án: Cơ quan công an huyện B đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B1-761.27, xác định đây là xe của vợ chồng bà Lý Thị H1 và ông Trần Văn H, cơ quan công an đã xử lý trả lại xe cho ông bà là đúng quy định. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 24T1-031.02 đăng ký xe mang tên Lê Thị T, bà T không có nguyện vọng nhận lại xe tuy nhiên cơ quan chức năng đã lập biên bản trả lại tài sản cho bà đúng quy định.

[9]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Tại phiên toà kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, 91, 101 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng D phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng D cho Công an xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát trong thời gian thử thách. Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai thực hiện giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 591 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng D phải tiếp tục bồi thường cho ông Trần Văn H và bà Lý Thị H1 số tiền 40.000.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Nguyễn Hồng D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 2.200.000đ.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- PV06 Công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Sơn Hà;
- Công an xã Sơn Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Giang Thanh